

Sst	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu chính:		
1.1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Có đề xuất kỹ thuật và có bảng kê đầy đủ các loại vật tư, vật liệu chủ yếu dự kiến sử dụng cho công trình kèm theo các tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT. Không đáp ứng yêu cầu trên	Đạt Không đạt
2	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường		
2.1.1	Phương án bố trí mặt bằng tổ chức công trường: thiết bị thi công, mặt bằng lán trại, cổng ra vào, rào chắn, biển báo, chất thải, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có đề xuất giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT (kèm theo bản vẽ + thuyết minh mặt bằng tổ chức công trường). Không có đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ hoặc giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT hoặc không kèm theo bản vẽ + thuyết minh mặt bằng tổ chức công trường đáp ứng yêu cầu trên.	Đạt Không đạt
2.1.2	Phương án bố trí mặt bằng công trường, kho bãi tập kết vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình	Có đề xuất phương án bố trí kho bãi tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị phục vụ cho công trình hợp lý, phù hợp với đặc điểm và vị trí xây dựng, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công của nhà thầu và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế của công trình. Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên	Đạt Không đạt

2.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công trình theo yêu cầu kỹ thuật và chỉ dẫn kỹ thuật của E-HSMT	
2.2.1	Công tác chuẩn bị khởi công	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng công tác chuẩn bị khởi công tại văn phòng và công trường bảo đảm pháp lý theo quy định hiện hành. Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, rõ ràng công tác chuẩn bị khởi công tại văn phòng và công trường theo yêu cầu. Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.
2.2.2	Giải pháp và biện pháp tổ chức đo đạc định vị các kết cấu công trình. Thiết bị phục vụ đo đạc, nhân sự phục vụ công tác đo đạc và phương án đo đạc chi tiết.	Đạt Không đạt
2.2.3	Công tác chuẩn bị thi công các hạng mục	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục. Thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc không khả thi hoặc không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.
2.2.4	Giải pháp và biện pháp thi công tất cả các hạng mục, công việc xây dựng theo hồ sơ thiết kế. (Nhân sự, máy móc thiết bị, vật tư sử dụng phù hợp và tuân thủ quy trình quy phạm hiện hành).	Đạt Không đạt
2.2.5		Đạt Không đạt

	Giải pháp và biện pháp tổ chức thi công dọn dẹp vệ sinh và bàn giao mặt bằng	dùng; đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	
3	Tiến độ thi công:		
3.1	Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá yêu cầu về tiến độ quy định tại phần yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Đề xuất về thời gian thi công vượt quá yêu cầu của E-HSMT.	Đạt Không đạt
3.2	Thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công	Có thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công đảm bảo tính khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công. Không có thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công hoặc thuyết minh không đảm bảo tính khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt Không đạt
3.3	Biểu tiến độ thi công	Có Biểu đồ tiến độ thi công tổng thể; biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tiến độ chỉ tiết quy định tại yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Không có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hoặc tổng thể hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng thiếu hạng mục công việc hoặc không đáp ứng yêu cầu tiến độ chỉ tiết quy định tại yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt Không đạt
3.4	Tính phù hợp, hợp lý giữa các biểu đồ tiến độ	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung: - Giữa biểu đồ huy động thiết bị và biểu đồ tiến độ thi công. - Giữa biểu đồ bố trí nhân lực và biểu đồ tiến độ thi công.	Đạt

		- Giữa biểu đồ huy động vật tư và biểu đồ tiến độ thi công. - Giữa biểu đồ huy động tài chính và biểu đồ tiến độ thi công Đề xuất không đầy đủ hoặc không phù hợp, hợp lý giữa các nội dung nêu trên.	Không đạt
3.5	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục. Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công không hợp lý hoặc không khả thi hoặc không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Đạt
4	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
4.1	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường.	- Có thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. - Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên nào không còn khả năng để tiếp tục thi công xây dựng, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.	Đạt
4.2	Sơ đồ bộ máy chỉ đạo và thuyết minh hệ thống điều hành thi công và bố trí nhân lực tại công trường (Đối với nhà thầu liên danh phải có sơ đồ tổ chức phù hợp với nội dung công việc của từng nhà thầu đảm nhận)	Không đáp ứng các yêu cầu trên. Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, hợp lý, phù hợp với nội dung công việc đảm nhận, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp điều kiện thi công thực tế và hồ sơ thiết kế, thể hiện rõ: + Trách nhiệm, quyền hạn các vị trí chỉ huy trưởng, phụ trách kỹ thuật thi công,... + Các tổ đội: cung cấp vật tư, thiết bị xe máy, các đội thi công trên công trường. + Mối liên hệ giữa trụ sở chính và việc quản lý ngoài hiện trường.	Đạt

		+ Mối liên hệ giữa nhà thầu với Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát.	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5	Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1	Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình	Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình. Có thuyết minh cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công của từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình	Có thuyết minh rõ ràng, chi tiết các biện pháp đảm bảo chất lượng thi công tất cả các hạng mục công việc và của toàn bộ công trình phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công đáp ứng chỉ dẫn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Không có thuyết minh, hoặc thuyết minh không rõ ràng, không chi tiết hoặc không phù hợp, hoặc thiếu hạng mục công việc, hoặc không đáp ứng chỉ dẫn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
		Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
5.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào để phục vụ công tác thi công và yêu cầu về kỹ thuật	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
5.4	Hệ thống chất lượng kiểm tra thí nghiệm các hạng mục kết cấu và	- Nhà thầu tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng. Có kế hoạch hoặc đề cương thí nghiệm vật tư, vật liệu (các quá trình bao gồm: Trước, trong và	Đạt

	vật tư, vật liệu chủ yếu tại hiện trường	sau khi thi công) cho tất cả các hạng mục công việc hợp lý, khả thi. - Bố trí phòng thí nghiệm hiện trường: + Trường hợp nhà thầu có phòng thí nghiệm được công nhận (LAS-XD) thì phải cung cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng còn hiệu lực hoặc thông tin về năng lực thí nghiệm; có kèm theo danh mục các chỉ tiêu thí nghiệm phù hợp với gói thầu; + Trường hợp nhà thầu ký kết với đơn vị thí nghiệm khác thì phải cung cấp: Hợp đồng nguyên tắc thuê, giấy chứng nhận ĐKDN của đơn vị cung cấp, giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng còn hiệu lực hoặc thông tin về năng lực thí nghiệm; có kèm theo danh mục các chỉ tiêu thí nghiệm phù hợp với gói thầu.	Không đạt
6	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
6.1	An toàn lao động		
6.1.1	Biện pháp bảo đảm an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
6.1.2	Thuyết minh các biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động.	Thuyết minh đầy đủ, hợp lý và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành.	Đạt
		Thuyết minh không đầy đủ hoặc không hợp lý hoặc không tuân thủ quy định hiện hành.	Không đạt

6.2	Phòng cháy, chữa cháy	
6.2.1	Các Quy định, quy phạm tiêu chuẩn Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ	Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành phù hợp với gói thầu. Đạt
6.2.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và của E-HSMT	Không nêu hoặc có nêu nhưng không hợp lý hoặc không tuân thủ các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành. Không đạt Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Đạt Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. Không đạt
6.2.3	Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ	Có sơ đồ tổ chức, thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Đạt Không có sơ đồ, thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý, không khả thi đáp ứng theo các quy định hiện hành. Không đạt
6.3	Vệ sinh môi trường	
6.3.1	Phương án, kế hoạch quản lý, xử lý chất thải công trình	- Có thuyết minh cụ thể kế hoạch thu gom, lưu trữ chất thải và phương án xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thi công và sau khi hoàn thành công trình, phù hợp quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. - Có bản cam kết cung cấp tài liệu chứng minh về việc xử lý chất thải hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển để xử lý trước khi trao hợp đồng. Đạt Tài liệu chứng minh đính kèm (nếu có): Xác nhận/hợp đồng nguyên tắc. Không đáp ứng các yêu cầu trên Không đạt

6.3.2	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. - Có văn bản cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công.	Đạt
		- Không có biện pháp vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT. - Không có văn bản cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công.	Không đạt
7	Bảo hành		
7.1	Thời gian bảo hành kỹ thuật	- Có đề xuất thời gian bảo hành đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật quy định tại chương V của E-HSMT. - Có thuyết minh đề xuất quy trình bảo hành, bảo trì công trình, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành. - Có đề xuất thời gian bảo hành không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật quy định tại chương V của E-HSMT. - Không có hoặc có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành nhưng chưa chi tiết hợp lý.	Đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		Không đạt
8.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu có bản cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu; - Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra; - Vi phạm hợp đồng, có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc bị Chủ	Đạt

	(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).	đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu. Nhà thầu không có bản cam kết hoặc cam kết thiếu một trong các nội dung trên.	Không đạt
9	Thông tin về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu		
9.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong thời gian 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).	Nhà thầu có bản cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu. - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu. - Nhà thầu có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm bị cấm thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu không có bản cam kết hoặc cam kết thiếu một trong các nội dung trên.	Đạt
10	Tính trung thực của các tài liệu cung cấp trong E-HSDT		Không đạt
10.1	Tính trung thực của các tài liệu cung cấp trong E-HSDT	Nhà thầu có bản cam kết các tài liệu do nhà thầu cung cấp trong E-HSDT là trung thực, không có các hành vi chỉnh sửa, làm giả, ghép dấu, chữ ký và các hành vi không trung thực khác. Nhà thầu không có bản cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt. Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt Đạt Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá về tài chính.

Trường hợp các thông tin mà nhà thầu cam kết không trung thực nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu bị loại và bị coi là có hành vi gian lận.